

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LS
TỈNH HB**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày: 15-01-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LS, TỈNH HB**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Bùi Văn Thiệu

Ông: Bùi Văn Ôn

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Hồng Cúc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện LS, tỉnh HB.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LS tham gia phiên tòa: Ông Đinh Thế Tâm, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LS, tỉnh HB xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Văn C, sinh ngày 15/09/1992; Nơi cư trú: XC, xã QH, huyện LS, tỉnh HB; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Bùi Thị N; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/7/2024 đến ngày 06/8/2024 (thời hạn tạm giữ là 09 ngày); Hiện tại bị cáo Bùi Văn C đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:* Chị Bùi Thị V, sinh năm 1982; nơi cư trú: XC, xã Quý Hòa, huyện LS, tỉnh HB (Có mặt)

- *Người chứng kiến:*

+ Anh: Bùi Văn V2, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

+ Anh: Bùi Văn Đ, sinh năm 1999 (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 28/7/2024, Bùi Văn C, trú tại XC, xã Quý Hòa, huyện LS, tỉnh HB, đi từ nhà sang nhà chị Bùi Thị V, trú tại XC, xã QH, huyện LS, tỉnh Hoà Bình với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà chị V, Bùi Văn C đi vòng ra cửa phụ bên phải hướng từ cửa chính vào, Bùi Văn C trèo vào nhà qua cửa thông gió. Khi vào được nhà chị Bùi Thị V, Bùi Văn C bật đèn pin điện thoại di động nhãn hiệu: VIETTEL, loại máy: X6 PRO, màu vàng, để soi đèn để tìm kiếm tài sản với mục đích trộm cắp. Trong lúc Bùi Văn C tìm kiếm tài sản để trộm cắp thì chị Bùi Thị V thức dậy phát hiện Bùi Văn C đang tìm kiếm tài sản nên chị Bùi Thị V có tri hô "Sao lại vào nhà chị lúc đêm hôm thế này". Thấy bị phát hiện, Bùi Văn C bỏ chạy ra cửa chính thì bị Bùi Thị V dùng tay kéo vào buồng ngủ. Bùi Văn C có giằng co với Bùi Thị V với mục đích thoát ra để bỏ chạy. Sau khi giằng co Bùi Văn C thoát ra được và bỏ chạy ra phía cuối nhà. Khi quay đầu lại nhìn Bùi Văn C thấy Bùi Thị V đuổi theo, trên tay có cầm chiếc điện thoại để quay phim, chụp ảnh Bùi Văn C. Khi thấy chiếc điện thoại trên tay Bùi Thị V, Bùi Văn C nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại di động trên để xóa ảnh và bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên Bùi Văn C đã chạy quay lại gần chị Bùi Thị V, dùng tay phải giật lấy điện thoại trong tay chị V và bỏ chạy vào phòng ngủ con gái chị V, trèo qua cửa sổ trong phòng ngủ để ra ngoài. Sau đó, Bùi Văn C giấu chiếc điện thoại di động trên cửa chị Bùi Thị V dưới hộc đá, trong ao cá của nhà Bùi Văn Đông, trú tại XC, xã QH, huyện LS, tỉnh HB. Đến ngày 29/7/2024, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và không thể trốn tránh nên Bùi Văn C đã đến cơ quan Công an đầu thú và giao nộp lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu: REALME, màu xám, loại: C11 2021 đã cướp giật được của Bùi Thị V ngày 28/7/2024.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 521/KL-HĐĐGTS, ngày 02/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện LS, tỉnh HB kết luận: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu: REALME, màu xám, loại máy: C11 2021 (Ram 2.0GB), số Imei 1: 869150054076313, số Imei 2: 869150054076305, trong khay sim có gắn sim có số seri 8984048008828214457. Điện thoại cũ đã qua sử dụng, có giá trị là 1.087.500^d (Một triệu, không trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm đồng).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Quá trình bị cáo Bùi Văn C đến đầu thú, bị cáo Bùi Văn C đã giao nộp: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu: REALME, màu xám, loại máy: C11 2021 (Ram 2.0GB), số Imei 1: 869150054076313, số Imei 2: 869150054076305, trong khay sim có gắn sim có số seri 8984048008828214457. Điện thoại cũ đã qua sử dụng. Xác định chiếc điện thoại

đi động thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Bùi Thị V, sinh năm 1982, trú tại XC, xã Quý Hòa, huyện LS, tỉnh HB nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LS đã trả lại cho Bùi Thị V theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu: VIETTEL, loại máy: X6 PRO, màu vàng mà Bùi Văn C sử dụng để soi đèn trong nhà Bùi Thị V ngày 28/7/2024: Do vào ngày 28/7/2024 Bùi Văn C đi từ nhà Bùi Thị V về nhà Bùi Văn C đã làm rơi, Cơ quan C sát điều tra Công an huyện LS, tỉnh HB đã tiến hành truy tìm nhưng chưa phát hiện và thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Bùi Thị V yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000^d (Hai triệu đồng), bị cáo Bùi Văn C đã bồi thường xong. Đến nay bị hại chị Bùi Thị V không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Cáo trạng số: 60/CT-VKS-LS ngày 18/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện LS, tỉnh HB truy tố Bùi Văn C về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xem xét đánh giá toàn diện nội dung vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LS giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn C phạm tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn C từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án được trừ 09 ngày tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, cư trú tại địa bàn xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Bùi Thị V đã nhận số tiền 2.000.000^d (Hai triệu đồng) và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Phần tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận và đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện LS truy tố.

Bị cáo Bùi Văn C nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt, sớm trở về sống có ích cho gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện LS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật và đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ và cơ sở kết luận: Vào hồi 23 giờ 30 phút, ngày 28/7/2024 tại XC, xã Quý Hòa, huyện LS, tỉnh HB, Bùi Văn C đã đột nhập vào nhà chị Bùi Thị V sau đó cướp giật 01 chiếc điện thoại di động của chị Bùi Thị V trị giá 1.087.500^d (Một triệu không trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) với mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi nêu trên của Bùi Văn C là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của chị V sau đó nhanh chóng tẩu thoát; bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quan hệ về sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ, hành vi của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại khoản 1, Điều 171 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện LS, tỉnh HB truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo là công dân đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bản thân gây ra. Bị cáo có tuổi đời còn rất trẻ, đang trong độ tuổi lao động nhưng không lo chí thú làm ăn có thu nhập chân chính giúp ích cho gia đình và xã hội lại có hành vi cướp giật tài sản xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật của bị cáo. Đồng thời hành vi này còn gây hoang mang cho người đi đường, xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Để giáo dục răn đe bị cáo và góp phần đấu tranh phòng chống loại tội phạm này, thiết nghĩ cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã

đầu thú trước cơ quan điều tra về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; gia đình bị cáo có ông nội là ông Bùi Văn Thủy có ông với cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì; tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho người bị hại, nhân thân chưa tiền án tiền sự. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000^d (Hai triệu đồng). Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 chiếc điện thoại REALME, màu xám, loại máy: C11 2021 (Ram 2.0GB), số Imei 1: 869150054076313, số Imei 2: 869150054076305, trong khay sim có gắn sim có số seri 8984048008828214457 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Bùi Thị V xét thấy đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Bùi Thị V đã nhận số tiền 2.000.000^d (Hai triệu đồng) và không có đề nghị gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

[7] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn C bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Vấn đề khác:

Đối với Bùi Văn Đ, trú tại XC, xã QH, huyện LS, tỉnh HB, do không biết việc Bùi Văn C sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã cất giấu chiếc điện thoại di động cướp giật được của chị Bùi Thị V vào ngày 28/7/2024 tại hốc đá trong ao cá của gia đình Bùi Văn Đ nên Cơ quan C sát điều tra, Công an huyện LS, tỉnh Hoà Bình, không đề cập vấn đề xử lý đối với Bùi Văn Đ trong vụ án là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn C phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 12 (Mười hai) tháng tù, được trừ 09 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi một) ngày. Thời hạn tù được tính từ ngày đi thi hành án.

3. Án phí: Buộc bị cáo Bùi Văn C phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện LS;
- CA huyện LS;
- THAHS - DS huyện LS;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phan Thị Hà

